

Bản án số: **18** /2025/HNGĐ - ST
Ngày 18 /3/2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thắm

Ông Nguyễn Ngọc Bình

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên Nhi - Thư ký Tòa án

Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 251/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2024, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các Đ sự:

*Ng đơn: Chị Quách Thị Th - Sinh năm 2002.

HKTT: Thôn T Th, xã Ng Ph, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: SN 25, thôn L Ph, xã L Th, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T Th, xã Ng Ph, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đ vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của Ng đơn, chị Quách Thị Th trình bày:

***Về hôn nhân:** Chị Quách Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Ph, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngày 17/8/2021. Sau khi cưới, vợ chồng thường xuyên xảy mâu thuẫn. Ng nhân mâu thuẫn là do chị Th đi làm ăn xa nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần, mặt khác sự chênh lệch nhiều về tuổi tác quá lớn, nên quan điểm sống khác nhau, chị đã cố gắng tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả, nên chị đã về bên ngoại ở tại xã L Th, huyện Ngọc Lặc từ tháng 11 năm 2024, từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

* *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thành Ng, sinh ngày 03/01/2022. Hiện tại cháu đang ở với anh Đ. Ly hôn, chị Th đề nghị Tòa án giao cháu Ng cho anh Đ tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Th có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng 2.000.000đ.

* *Về tài sản và nợ chung*: Chị Quách Thị Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Đối với bị đơn - Anh Nguyễn Văn Đ:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần đối với anh Nguyễn Văn Đ đến Tòa án để giải quyết việc chị Th xin ly hôn anh. Hiện tại anh Đ đang sinh sống tại địa phương (thôn T Th, xã Ng Ph, huyện Nga Sơn) và đã nhận được các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng anh Đ đều vắng mặt không có lý do, nên Tòa án đã tiến hành thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đối với bị đơn vắng mặt.

3. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS); những người tham gia tố tụng: Ng đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thị Th, cho chị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ; về con chung: giao cháu Nguyễn Thành Ng cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu "Ly hôn" giữa Ng đơn chị Quách Thị Th và bị đơn anh Nguyễn Văn Đ là tranh chấp dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Tân Thịnh, xã Nga Phú, huyện Nga Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, như tổng đạt văn bản: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng tại các buổi hòa giải anh Đ vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Chị Th vẫn giữ Ng quan điểm xin ly hôn anh Đ và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Tòa án đã có quyết định mở phiên tòa ngày 26/02/2025, nhưng anh Đ vắng mặt, để bảo đảm quyền lợi cho anh Đ Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa vào ngày 18/3/2025, anh Đ vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều

[3]. Về nội dung vụ án:

**Về hôn nhân:* Chị Quách Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Ph, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngày 17/8/2021 như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Th sau khi cưới, vợ chồng thường xuyên xảy mâu thuẫn. Ng nhân mâu thuẫn là do chị Th đi làm ăn xa nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần, mặt khác sự chênh lệch về tuổi tác quá nhiều, nên quan điểm sống khác nhau, chị đã cố gắng tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả, nên chị đã về bên ngoại ở tại xã L Th, huyện Ngọc Lặc từ tháng 11 năm 2024, từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, để đoàn tụ được, nên chị Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng để anh Đ đến Tòa án giải quyết việc chị Th xin ly hôn anh, nhưng anh Đ vẫn không đến, như vậy chứng tỏ anh Đ cũng không tha thiết về cuộc hôn nhân giữa anh và chị Th. Đối với chị Th, mặc dù Tòa án đã động viên chị nên xem xét lại tình cảm của mình và bỏ qua những mâu thuẫn gia đình để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng chị Th cho rằng chị không còn tình cảm với anh Đ, nên chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Th và anh Đ đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh Đ là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

**Về con chung:* Chị Th xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thành Ng, sinh ngày 03/01/2022. Hiện tại cháu Ng đang ở với anh Đ. Ly hôn, chị Th đề nghị Tòa án giao cháu Ng cho anh Đ tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Th sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng 2.000.000đ.

Xét thấy: Cháu Nguyễn Thành Ng đang ở với anh Đ. Để không làm sáo trộn, ảnh hưởng đến cuộc sống của cháu Ng, chị Th đề nghị giao cháu Ng cho anh Đ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp, nên HĐXX chấp nhận.

** Về tài sản và nợ chung:* Chị Quách Thị Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Quách Thị Th phải chịu án phí ly hôn và án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Quách Thị Th về việc “Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đối với anh Nguyễn Văn Đ.

***Về hôn nhân:** Cho chị Quách Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

***Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Thành Ng, sinh ngày 03/01/2022 cho anh Đ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi.

Chị Th có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

***Về án phí:** Chị Quách Thị Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai thu số: 0006422 ngày 27/11/2024 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Chị Th còn phải nộp 300.000đ án phí DSST.

***Về quyền kháng cáo:** Các Đ sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7A và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các Đ sự;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Ng Ph, huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên